

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 04 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:
Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn Ch (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/7/1984 tại Yên Châu - Sơn La; nơi cư trú: Bản Ch, xã Ch1, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh V và bà Nguyễn Thị Th1; có vợ là Hà Thị Ng và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo được tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Ngọc Tr, sinh năm 1949; ĐKNKTT: Khu 6, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (Chết ngày 25/02/2019).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Ngọc Tr gồm có các con của ông Tr là:

Chị Trần Phương Th2, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số xxx MK, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị Trần Thị Thúy M, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khu 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Anh Trần Chiến Th3, sinh năm 1984; nơi cư trú: Căn hộ xxx, nhà Rx, chung cư R Số xx, Ng, phường Th1, quận Th, thành phố Hà Nội.

(Chị Trần Phương Th2 và chị Trần Thị Thúy M ủy quyền cho anh Trần Chiến Th3 tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 30/3/2019). Anh Trần Chiến Th3 có mặt.

Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Đức Th4, sinh năm 1970 - Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân G; địa chỉ: Số xx, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Thế Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu 6, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 25/02/2019, Ngô Văn Ch (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx của doanh nghiệp tư nhân G chở hàng Xi măng đi từ thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, theo quốc lộ để lên thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giao hàng cho các đại lý (Tổng trọng tải xe và hàng là 47.980 Kg). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, xe ô tô do Ngô Văn Ch điều khiển đi đến Km 102 + 120, quốc lộ 6A, thuộc địa phận khu 6, thị trấn Mường Khén, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, thời điểm trời đang mưa, mặt đường trơn trượt, thì phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx do ông Trần Ngọc Tr điều khiển cùng chiều. Lúc đó, Ch điều khiển xe đi với tốc độ 58km/h và giữ nguyên tốc độ, khi cách xe mô tô ông Trần Ngọc Tr điều khiển khoảng 10 đến 20 mét thì Ch phát hiện xe mô tô của ông Tr bật xi nhan bên trái và đang đi sang đường từ bên phải sang bên trái đường. Thấy vậy, Ch đã rà phanh và đánh lái sang bên trái đường, dẫn đến đầu ba đờ sóc của xe ô tô va chạm với xe mô tô của ông Tr và xe mô tô trượt theo thân xe ô tô và bị đổ nghiêng sang bên trái, ông Tr ngã văng xuống đường và bị dàn lốp thứ 2 bên phải của rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx chèn qua đầu ông Tr. Hậu quả, ông Tr bị tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 25/02/2019 xác định: Tại Km 102 + 120, quốc lộ 6A, thuộc địa phận khu 6, thị trấn Mường Khén, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình là khu vực đông dân cư, đây là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa phẳng, bề rộng mặt đường 12,95m, (Khám nghiệm hiện trường theo hướng Hà Nội - Sơn La), xác định điểm va chạm tương ứng trên mặt đường ký hiệu là điểm (A) được xác định cách mép đường bên trái hướng Hà Nội - Sơn La là 4,40m. Sau khi tai nạn, xe mô tô của ông Tr bị đổ nằm nghiêng bên trái, tạo ra 03 vết cày trên mặt đường: Vết cày thứ nhất dài 13,45m, đầu vết cách mép đường bên trái là 3,70m; vết cày thứ 2 dài 13,10m, đầu vết cách mép đường trái 3,95m; vết cày thứ 3 dài 9,10m, đầu vết cách mép đường trái 3,85m. Cách xe mô tô 1,15m là vị trí tử thi ông Trần Ngọc Tr nằm sấp trên mặt đường, ở phía đầu nạn nhân có vết trượt lốp và tổ chức mô cơ, máu dài 7,50m, đầu vết trượt lốp cách mép đường trái 03m, cách vị trí đầu nạn nhân

1,60m. Cách vị trí xe mô tô 24,30m về hướng Sơn La là xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R- 003.xx bên phần đường bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 33/GDPY-CAT-PC09 ngày 03/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với nạn nhân Trần Ngọc Tr kết luận: Nạn nhân chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Thiệt hại do tai nạn giao thông của xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 28E1 - 138.xx, màu sơn xanh, số khung 5817GY10xxx; số máy JF6650106xxx là 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 19/8/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Ngô Văn Ch về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan.

** Ý kiến của người đại diện bị hại và đương sự tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:*

- Ý kiến của anh Trần Chiến Th3 là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Ngọc Tr, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Ngọc Tr là chị Trần Phương Th2 và chị Trần Thị Thúy M: Về sự việc bị cáo Ngô Văn Ch đã gây ra tai nạn giao thông ngày 25/02/2019 làm cho ông Trần Ngọc Tr bị tử vong và xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx bị hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và cùng với Giám đốc doanh nghiệp tư nhân G tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại được 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, bao gồm tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nữa. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx mà ông Trần Ngọc Tr sử dụng tham gia giao thông và bị tai nạn ngày 25/02/2019 là xe của chị Trần Thị Thúy M cho ông Tr mượn. Chiếc xe mô tô này chị M đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại cho chị M. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị M giấy đăng ký xe mô tô cùng với giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô. Còn đối với bằng lái xe cơ giới hạng A1 của ông Trần Ngọc Tr đề nghị trả lại cho gia đình tôi lưu giữ.

- Ý kiến của ông Nguyễn Đức Th4 - Giám đốc doanh nghiệp tư nhân G là bị đơn dân sự: Ngày 01/01/2019, doanh nghiệp tư nhân G ký kết hợp đồng lao động với Ngô Văn Ch có thời hạn từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/12/2019. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì Ngô Văn Ch làm việc lái xe ô tô chở hàng theo sự chỉ đạo của Giám đốc và Phó Giám đốc doanh nghiệp đi các tỉnh phía Bắc. Thực hiện hợp đồng lao động, ngày 25/02/2019, Ngô Văn Ch điều khiển xe

ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx của doanh nghiệp đi chở Xi măng từ thị trấn Xuân Mai - Chương Mỹ - Hà Nội lên thành phố Sơn La để giao cho các đại lý. Khi Ngô Văn Ch điều khiển xe ô tô đến Km 102 + 120, quốc lộ 6A, thuộc địa phận khu 6, thị trấn Mường Khến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gây ra tai nạn giao thông, làm cho ông Trần Ngọc Tr bị tử vong tại chỗ. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, doanh nghiệp cùng lái xe Ngô Văn Ch đã bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng (Trong đó tiền của doanh nghiệp là 100.000.000 đồng) cho gia đình ông Trần Ngọc Tr, bao gồm toàn bộ tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần. Ngày 03/4/2019, doanh nghiệp đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx. Doanh nghiệp tư nhân G đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho doanh nghiệp các giấy tờ liên quan đến xe ô tô của doanh nghiệp. Còn về trách nhiệm dân sự giữa lái xe Ngô Văn Ch với doanh nghiệp tư nhân G không yêu giải quyết.

- Đối với người làm chứng là anh Hoàng Thế Q. Anh Q vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh Q và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 25/02/2019, anh Q đang đứng tại cửa quán vịt nướng 68 thuộc khu 6, thị trấn Mường Khến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhìn ra đường quốc lộ 6A thì thấy ông Trần Ngọc Tr điều khiển xe mô tô Honda Vision màu xanh bật xi nhan sang bên trái đường, hướng Hòa Bình - Sơn La. Khi ông Tr điều khiển xe mô tô của mình di chuyển chồm qua vạch kẻ tim đường thì cùng lúc đó có một xe công ten nơ đầu kéo màu trắng đi với tốc độ khoảng 55 đến 60 Km/h di chuyển vượt lên xe mô tô của ông Tr, gây ra va chạm với phần bên phải đầu xe công ten nơ đầu kéo, làm ông Tr ngã úp mặt xuống đường và giàn lốp sau của xe công ten nơ đã đè qua đầu ông Tr.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị hại cũng có một phần lỗi khi chuyển hướng xe thiếu quan sát); Điều 65 Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Ngô Văn Ch hành nghề lái xe ô tô theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho anh Trần Chiến Th3 một bằng lái xe cơ giới hạng A1 số: 2I. A306364 của ông Trần Ngọc Tr.

- Trả lại cho chị Trần Thị Thúy M một chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx và một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số 1832351xx.

+ Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Ngô Văn Ch.

- Trả lại cho Doanh nghiệp tư nhân G hai bản phô tô sao y bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx và giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc số 0003xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện 26C - 036.xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện 26R - 003.xx; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 00286xx.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx và xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx đã được cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại cho chủ sở hữu, nên không xét đến.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và doanh nghiệp tư nhân G đã bồi thường cho gia đình bị hại được tổng số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, bao gồm tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì; còn về phía doanh nghiệp tư nhân G cũng chưa yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền mà doanh nghiệp bồi thường cho gia đình của bị hại, nên không xét đến.

- Về việc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C - 036.xx của doanh nghiệp tư nhân G tham gia giao thông khi đã hết hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, kết luận giám định của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an cho thấy trước, trong và sau tai nạn, hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx còn tác dụng và hoạt động bình thường. Vì vậy, Công an tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ doanh nghiệp tư nhân G, nên không xét đến.

** Các ý kiến tranh luận:*

Bị cáo và bị đơn dân sự không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại tranh luận cho rằng bị hại Trần Ngọc Tr không hề có lỗi khi chuyển hướng xe mô tô, vì ông Tr đã bật xi nhan trái và điều khiển xe mô tô đi qua tìm đường về phía bên trái, hướng Hà Nội - Sơn La. Qua tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát đã rút lại tình tiết này.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin lỗi gia đình của bị hại do bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông ngày 25/02/2019. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập bảo đảm tính hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Đơn xin đầu thú của bị cáo, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 25/02/2019; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 25/02/2019; báo cáo chi tiết hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cung cấp; Kết luận giám định pháp y số: 33/GDPY-CAT-PC09 ngày 03/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với nạn nhân Trần Ngọc Tr; Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx; một USB nhãn hiệu Kingston có chứa dữ liệu điện tử là video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 25/02/2019; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy, lời khai của bị cáo Ngô Văn Ch trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường. Được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, các vật chứng thu được, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Ngô Văn Ch là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định, làm việc lái xe ô tô cho doanh nghiệp tư nhân G theo hợp đồng lao động. Ngày 25/02/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx của doanh nghiệp tư nhân G chở hàng Xi măng từ thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo đường quốc lộ để lên thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giao hàng cho các đại lý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến Km 102 + 120, quốc lộ 6A, thuộc địa phận khu 6, thị trấn Mường Khến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, hướng Hà Nội - Sơn La (Đây là khu vực đông dân cư và tại thời điểm đó đang có mưa). Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển cách xe mô tô biển kiểm soát 28E1-138.xx do ông Trần Ngọc Tr điều khiển phía trước cùng chiều khoảng 10 đến 20 mét, bị cáo thấy ông Tr bật xi nhan trái của xe mô tô và rẽ sang bên trái đường. Lúc này vận tốc xe ô tô do bị cáo điều khiển là 58 Km/h. Thấy vậy, bị cáo đã rà

phanh và đánh lái sang bên trái đường, dẫn đến đầu ba dờ sóc bên phải của xe ô tô đã va vào xe mô tô của ông Tr. Sau đó, xe mô tô bị đẩy và trượt theo thân xe ô tô và bị đổ nghiêng sang bên trái, còn ông Tr ngã văng xuống nền đường và bị dàn lốp thứ 2 bên phải của rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx chèn qua đầu. Hậu quả, ông Trần Ngọc Tr bị tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 5, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Vi phạm khoản 11 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Tại khoản 5, khoản 11 Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp: Qua khu vực đông dân cư, trời mưa.

Tại khoản 11 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Xét bị cáo Ngô Văn Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm cho ông Trần Ngọc Tr bị chết do đa chấn thương và xe mô tô biển kiểm soát 28E1- 138.xx bị hư hỏng, thiệt hại là 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ mà bị cáo Ngô Văn Ch đã thực hiện ngày 25/02/2019 có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người chết và thiệt hại về tài sản là 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và doanh nghiệp tư nhân G đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình của bị hại; bị cáo đầu thú. Mặt khác, bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng ba vì “Đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước”, có ông ngoại được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhì vì “Đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước”. Hơn nữa, về phía người đại diện

hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và có nhân thân tốt, chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục là hợp lý - Căn cứ khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về việc xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx của doanh nghiệp tư nhân G tại thời điểm gây ra tai nạn giao thông thì giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô này đã hết hiệu lực từ ngày 22/01/2019. Tuy nhiên, tại bản kết luận giám định số 1382/C09-P2 ngày 22/3/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Trước, trong và sau tai nạn, hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx còn tác dụng và hoạt động bình thường”. Vì vậy, ngày 30/7/2019 Công an tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ doanh nghiệp tư nhân G 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và chủ doanh nghiệp tư nhân G đã bồi thường cho gia đình bị hại được tổng số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, bao gồm tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo và chủ doanh nghiệp tư nhân G bồi thường thiệt hại gì nữa, nên không xét đến. Về phía doanh nghiệp tư nhân G cũng chưa yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà doanh nghiệp đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại. Do đó, không xem xét xử lý.

[9] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một bằng lái xe cơ giới hạng A1 của ông Trần Ngọc Tr. Xét cần được trả lại cho anh Trần Chiến Th3.

Đối với một chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx và một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô. Xét cần được trả lại cho chị Trần Thị Thúy M.

Đối với một giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Ngô Văn Ch. Xét cần được trả lại cho bị cáo.

Đối với hai bản photo sao y bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx và giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc số 0003xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện 26C - 036.xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện 26R -

003.xx; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 00286xx. Xét các giấy tờ này cần được trả lại cho doanh nghiệp tư nhân G.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 138.xx của chị Trần Thị Thúy M và một xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C - 036.xx, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 26R - 003.xx của doanh nghiệp tư nhân G. Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại các tài sản này cho chị Trần Thị Thúy M và doanh nghiệp tư nhân G theo quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 04/10/2019).

Giao bị cáo Ngô Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sàng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Ngô Văn Ch hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Trần Chiến Th3 một bằng lái xe cơ giới hạng A1 số 2I. A306364 của ông Trần Ngọc Tr.

- Trả lại cho chị Trần Thị Thúy M một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0076xx của xe biển số đăng ký 28E1 - 138.xx và một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 1832351xx.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Ch một giấy phép lái xe hạng FC số 3101570128xx mang tên Ngô Văn Ch.

- Trả lại cho doanh nghiệp tư nhân G hai bản phô tô sao y bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx và giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc số 0003xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC49196xx của phương tiện 26C - 036.xx; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC55388xx của phương tiện 26R - 003.xx; một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 00286xx.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 024 ngày 23/8/2019).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Văn Ch phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người ĐD hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh

